

Số: 181/BC-STP

An Giang, ngày 29 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Quy định bồi thường cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1341/SNNPTNT-KHCBMT ngày 24/6/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về mức bồi thường cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất. Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

I. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định bồi thường cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 04/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

II. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

Thực hiện dự thảo kết quả kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật về chuyên đề giá theo Kế hoạch kiểm tra tại Quyết định số 308/QĐ-BTP ngày 19/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. Một số quy định tại Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 04/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về bồi thường cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh An Giang chưa phù hợp với quy định tại Điều 90 của Luật Đất đai, cụ thể:

- Điểm c Khoản 1 Điều 4: “*Đối với cây ăn trái thuộc vườn cây chuyên canh thì được tính tăng thêm 01 (một) lần so với mức bồi thường tại Phụ lục I*”.

- Điểm b Khoản 1 Điều 6: “*Thủy sản nuôi không chuyên canh: Mức bồi thường tối đa bằng 50% mức bồi thường thủy sản nuôi chuyên canh quy định tại điểm a khoản 1 Điều này*”. Theo đó, mức bồi thường tại địa phương đối với cây trồng, thủy sản chuyên canh cao hơn so với cây trồng, vật nuôi không chuyên canh.

Ngày 27/01/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang đã ban hành Công văn số 61/UBND-KTTH về việc xử lý kết quả kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật chuyên đề giá. Đối với những quy định chưa phù hợp tại Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND, cơ quan chuyên môn sẽ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định đình chỉ thi hành một phần Quyết định nêu trên. Sau đó, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Quyết định thay thế Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND đảm bảo thống nhất theo quy định của trung ương.

Tuy nhiên, qua rà soát cơ quan soạn thảo đề nghị áp dụng hình thức xử lý tại Khoản 3 Điều 143 Nghị định số 34/2016/NĐ-NĐ-CP:

“Điều 143. Các hình thức xử lý văn bản được rà soát

3. Sửa đổi, bổ sung văn bản được áp dụng trong trường hợp một phần nội dung của văn bản trái, chồng chéo, mâu thuẫn với văn bản là căn cứ để rà soát hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.”.

Khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“3. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“Điều 12. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền. ...”.

Căn cứ quy định trên, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức bồi thường cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND là **cần thiết và đúng thẩm quyền**.

III. Dự thảo Quyết định

1. Đề xuất cơ quan soạn thảo điều chỉnh tên gọi dự thảo Quyết định như sau:

“Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức bồi thường cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND”.

2. Căn cứ ban hành dự thảo Quyết định, đề xuất cơ quan soạn thảo bỏ căn cứ thứ ba: *“Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;”*. Điều chỉnh căn cứ thứ 7 như sau: *“Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;”*.

3. Khoản 2 Điều 6 dự thảo

a) Đề xuất cơ quan soạn thảo điều chỉnh bộ cục trình bày như sau:

“2. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

“Điều 6. Bồi thường đối với nuôi trồng thủy sản

Khi Nhà nước thu hồi đất mà gây thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản thì việc bồi thường được thực hiện theo quy định sau đây:

1.
2.
3.”.

b) Đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ nội dung trong ngoặc đơn tại quy định: “b) Đối với vật nuôi là thủy sản mà tại thời điểm thu hồi đất chưa đến thời kỳ thu hoạch thì được bồi thường thiệt hại thực tế do phải thu hoạch sớm. Mức bồi thường cụ thể đối với từng loại thủy sản được thực hiện theo Phụ lục 3 ban hành kèm theo Quyết định này (Đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1, khoản 2 Điều 1 Quyết định số 47/2019/QĐ-UBND ngày 03/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang).”.

c) Dự thảo quy định: “c) Đối với vật nuôi là thủy sản mà tại thời điểm thu hồi đất có thể di chuyển được thì được bồi thường chi phí di chuyển và thiệt hại do di chuyển gây ra. Mức bồi thường chi phí di chuyển và thiệt hại do di chuyển gây ra theo thực tế tại địa phương do Hội đồng bồi thường xác định.”. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát quy định nêu trên, vì dề b khoản 2 Điều 90 Luật Đất đai quy định:

“Điều 90. Bồi thường đối với cây trồng vật nuôi

2. Khi Nhà nước thu hồi đất mà gây thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản thì việc bồi thường thực hiện theo quy định sau đây:

.....

b) Đối với vật nuôi là thủy sản mà tại thời điểm thu hồi đất chưa đến thời kỳ thu hoạch thì được bồi thường thiệt hại thực tế do phải thu hoạch sớm; trường hợp có thể di chuyển được thì được bồi thường chi phí di chuyển và thiệt hại do di chuyển gây ra; mức bồi thường cụ thể do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định.”.

d) Đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình thêm khi phát sinh giá bồi thường đối với vật nuôi là thủy sản có sự chênh lệch giữa giá quy định tại Phụ lục 3 và giá thực tế thì xử lý trường hợp này như thế nào.

4. Khoản 3 Điều 6

Khoản 3 Điều 6 dự thảo quy định:

“3. Thay đổi từ “Mức bồi thường cụ thể đối với thủy sản nuôi chuyên canh” thành “Mức bồi thường cụ thể đối với thủy sản” tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Ủy

ban nhân dân tỉnh An Giang.”. Đề xuất cơ quan soạn thảo điều chỉnh như sau:

“3. Sửa đổi, bổ sung tên Phụ lục 3 như sau:

MỨC BỒI THƯỜNG CỤ THỂ ĐỐI VỚI THỦY SẢN”.

5. Điều 2 dự thảo

a) Đề xuất bỏ cụm từ “*đã nêu tại Điều 1 Quyết định này*” tại đoạn 1 Điều 2 dự thảo.

b) Đề nghị bỏ nội dung tại đoạn 2 Điều 2 dự thảo:

“*Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thay thế Quyết định 08/2018/QĐ-UBND ngày 04/4/2018 theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, thời gian hoàn thành trước ngày 30/12/2021.*”. Đối với đề nghị ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND, đề nghị cơ quan soạn thảo lập đề nghị xây dựng Quyết định theo quy định tại Điều 127 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

6. Đề nghị bỏ cụm từ “*cho đến khi có Quyết định thay thế Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.*” tại khoản 1 Điều 3 dự thảo. Khi dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND, sẽ đồng thời thay thế các Quyết định có liên quan.

IV. Tờ trình dự thảo Quyết định

1. Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh tên gọi Tờ trình dự thảo Quyết định theo mẫu số 03 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

2. Bổ sung thêm sự cần thiết, cơ sở pháp lý của việc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND.

V. Bảng tổng hợp ý kiến đóng góp

Đề nghị cơ quan soạn thảo không đưa vào những ý kiến của các đơn vị thuộc Sở, việc lấy ý kiến của các đơn vị thuộc Sở chỉ làm cơ sở để hoàn chỉnh dự thảo trước khi gửi lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan có liên quan.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn Phòng UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Công TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.

GIÁM ĐỐC

Cao Thanh Sơn